TRƯỜNG MẦM NON DIỄN CHÂU 1
Khối Mẫu Giáo Nhỡ - Phân hiệu 2

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

Thực hiện trong 4 tuần: Từ ngày 28/09 đến ngày 23/10/2026

Mục Tiêu	Nội Dung	Hoạt Động
1.Giáo dục phát triển thể chất		
2. Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng), một số thực phẩm cùng nhóm (Thịt, cá, trứng... có nhiều đạm, rau quả chín có nhiều vitamin ....)	*** HĐ ăn** ***HĐ học:** - KPKH: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh
3. Trẻ biết một số món ăn hằng ngày và lợi ích của chúng đối với sức khỏe.	-Một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Trứng rán, cá kho, thịt kho, tôm rim, rau có thể luộc, nấu canh.....gạo nấu cơm, nấu cháo - Biết ăn để cao lớn, khỏe mạnh thông minh, biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu rang, suy dinh dưỡng, béo phì…)	- HĐ ăn - HĐ mọi lúc mọi nơi
4. Trẻ có một số hành vi và thói quen trong ăn uống	*** Thói quen ăn uống:** - Mời các cô các bạn khi ăn - Trong khi ăn nhai kỹ, ăn miếng nhỏ, không nói chuyện, chấp nhận ăn rau và ăn nhiều	- HĐ ăn - HĐ mọi lúc mọi nơi - GD Kỹ Năng sống: Vệ sinh trước khi ăn cơm, sau khi đi vệ sinh, đi vệ

	loại thức ăn khác nhau. - Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách. - Uống nhiều nước lọc,không uống nước lã, không uống nhiều một lúc mà uống từng ít một trong nhiều lần - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau, ăn thêm rau. - ***GD KNS:*** Làm gì để phòng lây nhiễm dịch bệnh. - Vệ sinh trước khi ăn cơm, sau khi đi vệ sinh, đi vệ sinh đúng nơi đúng chỗ..... ***- GD KNS: Một số hành vi văn minh trong ăn uống*** - Bỏ rác đúng nơi quy định.	sinh đúng nơi đúng chỗ.....
6. Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt	- Tự rửa tay bằng xà phòng, tự lau mặt đánh rang - Tự cầm thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, không làm đổ thức ăn. - Tổ chức vệ sinh trước, sau giờ ăn - Thực hiện các nhiệm vụ trong bữa ăn, tổ chức giấc ngủ: bê, cất ghế; lau, dọn bàn ăn; bê suất ăn;bê, cất giường, gối chăn... *** Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.** + Mặc trang phục phù hợp với thời tiết để đảm bảo sức khỏe: mặc quần ao thoáng mát về mùa hè đội mũ,mặc áo khoác khi ra nắng; khi trời lạnh mặc áo ấm, đi tất, đi dép, giày khi đi	- HĐ ăn - HĐ mọi lúc mọi nơi - GD Kỹ Năng sống: Học cách cởi và mặc áo quần, Kỹ năng gấp quần áo (giờ chơi hoạt động góc)

	học - Tự thay quần áo khi ướt, bẩn. ***- GD KNS: Học cách cởi và mặc áo quần; Kỹ năng gấp quần áo***	
10.Trẻ thực hiện được đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh	**- Hô hấp: Hít vào, thở ra.** **- Tay:** + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). **- Lưng, bụng, lườn:** + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. **- Chân:** + Nhún chân. + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	- HĐ thể dục: đi chạy khởi động +.Động tác hô hấp, tay, chân, bụng, lườn, chân. - HĐ Học (Thể dục): tập bài tập phát triển chung
11. Trẻ kiểm soát được vận động : Đi	- Đi khuỵu gối	- HĐ Học (Thể dục) + Đi khuỵu gối(kết hợp kẹp bóng).
12**.** Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động : Bước đi.	- Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m	- HĐ Học (Thể dục) + Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m
14. Trẻ phối hợp tay mắt trong vận động : tung, ném, bắt, chuyền.	- Chuyền bắt bóng qua chân	- HĐ Học (Thể dục) + Chuyền bắt bóng qua chân
2. Giáo dục phát triển nhận thức		

18. Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp sờ, ngửi, nếm ... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.	Chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể + Các giác quan kỳ diệu + Cái miệng xinh + Cơ thể bé và các bạn + Đôi bàn tay xinh + Đôi chân thật đáng yêu + Ứng dụng steam: In hình bàn tay	- Chơi, hoạt động ở các góc: góc khám phá - HĐ chiều: + Ứng dụng steam: In hình bàn tay + Hoạt động trải nghiệm với giác quan: nếm, sờ , ngửi...
19.Trẻ biết làm thử nghiệm, ***thí nghiệm Steam*** và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát so sánh, dự đoán.	- Am bum chúng mình thật đặc biệt (bản thân)	- Am bum chúng mình thật đặc biệt Ngày 1: "Đây là mình!" Ngày 2: "Mình thích gì?" Ngày 3: "Mình thật giỏi!" Ngày 4: "Chúng mình thật đặc biệt!"
25.Trẻ nói được họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	- Bé tự giới thiệu về mình - Trò chuyện về một số đặc điểm để phân biệt bạn trai, bạn gái, giáo dục giới tính. - Bé lớn lên từng ngày - Sở thích bạn trai, bạn gái - Các hoạt động vui chơi của bé và các bạn	- HĐ học: +Trò chuyện sáng theo phương pháp unis: Bé tự giới thiệu về mình - HĐ học: + KPKH: Cơ thể bé và bạn, Giáo dục giới tính cho trẻ - HĐ mọi lúc mọi nơi. - Chơi, hoạt động ở các góc: góc phân vai.
29. Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội.	- Ngày vui của bà, của mẹ 20/10	- HĐ học: + KPXH: - Ngày vui của bà, của mẹ 20/10 - HĐ mọi lúc mọi nơi.

38. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	- Xác định phía phải, phía trái của bản thân - Xác định phái trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đồ vật so với bản thân trẻ.	- HĐ học: LQVT + Xác định phía phải, phía trái của bản thân + Xác định phái trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đồ vật so với bản thân trẻ. - HĐ mọi lúc mọi nơi
3.Giáo dục phát triển ngôn ngữ		
40.Trẻ thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp.	Lắng nghe, hiểu và thực hiện được 2, 3 yêu cầu	- HĐ học: LQVT - HĐ góc: trẻ chơi phân loại đồ dùng ở góc học tập. - HĐ mọi lúc mọi nơi
47. Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc	* **Truyện:** - Gấu con bị đau răng (Tạ thị Liên)	- HĐ học: Truyện: gấu con bị đau răng
50. Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	*** Thơ:** - Cái lưỡi - Đôi bàn tay bé	- HĐ học: +PTNN: Thơ "Đôi bàn tay bé" - HĐ chiều: làm quen bài thơ "Cái lưỡi"
52.Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	- Xem sách tranh và mô tả hành động nhân vật trong tranh.	- Chơi, HĐ ở góc đọc sách, xem tranh, kể chuyện theo tranh, mô tả hành động của nhân vật.
4. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
57. Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc). Nghe hát và hưởng ứng theo các làn điệu dân ca ví dặm Nghệ Tĩnh - Thích nghe**,** hát theo, hát được một số bài hát tiếng anh đơn giản, phù hợp với lứa	*** Nghe hát:** + Head, Shoulders, Knees & Toes + Chiếc bụng đói + Cho con + Xem đôi tai này, xem mái tóc này.	- HĐ học: Âm nhạc * Nghe hát: + Head, Shoulders, Knees & Toes + Chiếc bụng đói + Cho con + Xem đôi tai này, xem mái tóc này.

tuổi		- HĐ mọi lúc mọi nơi
59. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ	+ Dạy hát: - Mời bạn ăn - Mẹ ơi có biết + VĐ: - VĐTN: Bàn tay xinh	- HĐ học: Âm nhạc + Dạy hát: - Mẹ ơi có biết + VĐ (VTTNhịp) - Mời bạn ăn - Vận động theo nhạc: Bàn tay xinh - HĐ chiều: làm quen, ôn luyện các bài hát trong chủ để
61. Trẻ biết vẽ phối hợph các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	- Tô màu vòng đeo cổ - Trang trí áo bé trai,váy bé gái - Vẽ các khuôn mặt biểu lộ cảm xúc	Hoạt động học +Tạo hình : - Trang trí áo bé trai, váy bé gái - Tô màu vòng đeo cổ - Vẽ các khuôn mặt biểu lộ cảm xúc + Mọi lúc mọi nơi
62. Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục	+ Cắt dán các khuôn mặt + Cắt dán đôi tất	- HĐ chiều: thực hiện vở thủ công - HĐ ở góc nghệ thuật: cắt, dán các khuôn mặt.
63. Trẻ biết làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	+ Nặn hình người + Nặn hình em bé tập thể dục	- Chơi, HĐ ở các góc (góc nghệ thuật): nặn hình người...
64. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm.	+ Xếp hình xếp hình bé trai, bé gái	- Chơi, hđ ở góc xây dựng: xây dựng, lắp ghép.
65. Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	-Tạo hình người từ khăn, tạo hình khuôn mặt trên đá, đĩa CD, in bàn tay bàn chân,	- Chơi ngoài trời.
66. Trẻ biết nhận xét, nói lên ý tưởng tạo hình của mình , biết đặt tên cho sản phẩm tạo	- Nhận xét sản phẩm tạo hình, nói lên ý tưởng tạo hình của mình về màu	- HĐ học: + Tạo hình: trưng bày, nhận xét sản phẩm, đặt tên

hình	sắc, hình dáng, đường nét - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình	cho sản phẩm tạo hình.
5 . Giáo dục phát triển tình cảm xã hội		
69.Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được	Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được	- HĐ học - HĐ mọi lúc mọi nơi
70..Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	Tự chọn các loại đồ chơi, trò chơi theo ý thích của mình.	- Chơi, HĐ ở các góc: tự chọn góc chơi, đồ chơi ở các góc. - HĐ ngoài trời: trẻ chơi theo nhóm, theo ý thích của mình.
73.Trẻ biết nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh - Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình. **- KNS: Trẻ học cách vượt qua cảm giác giác tức giận và khó chịu**	- hoạt động mọi lúc mọi nơi

BGH duyệt

Nguyễn Thị Liên

Tổ chuyên môn

Tổ trưởng

Trần Thị Lệ Hà

TRƯỜNG MẦM NON DIỄN CHÂU 1
Khối Mẫu Giáo Nhỡ - Phân hiệu 1

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

Thực hiện trong 4 tuần: Từ ngày 28/9 đến ngày 23/ 10/2026
Người thực hiện: Trần Thị Ngọc . – Lớp Nhỡ A

Mục Tiêu	Nội Dung	Hoạt Động
1.Giáo dục phát triển thể chất		
2. Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng), một số thực phẩm cùng nhóm (Thịt, cá, trứng... có nhiều đạm, rau quả chín có nhiều vitamin ....)	- HĐ ăn - Trò chuyện đầu giờ
3.Trẻ biết một số món ăn hằng ngày và lợi ích của chúng đối với sức khỏe.	-Một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Trứng rán, cá kho, thịt kho, tôm rim, rau có thể luộc, nấu canh.....gạo nấu cơm, nấu cháo - Biết ăn để cao lớn,khỏe mạnh thông minh,biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật(ỉa chảy, sâu rang, suy dinh dưỡng, béo phì…)	- HĐ ăn - Trò chuyện đầu giờ - HĐ mọi lúc mọi nơi
4. Trẻ có một số hành vi và thói quen trong ăn uống	*** Thói quen ăn uống:** - Mời mọi người trong gia đình khi ăn - Trong khi ăn nhai kỹ, ăn miếng nhỏ, không nói chuyện, chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	- HĐ ăn - HĐ mọi lúc mọi nơi - Lồng ghép GD Kỹ Năng sống: Vệ sinh trước khi ăn cơm, sau khi đi vệ sinh, đi vệ sinh đúng nơi đúng chỗ.....

	- Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách. - Uống nhiều nước lọc,không uống nước lã, không uống nhiều một lúc mà uống từng ít một trong nhiều lần - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau,ăn thêm rau. - Vệ sinh trước khi ăn cơm, sau khi đi vệ sinh, đi vệ sinh đúng nơi đúng chỗ..... - Bỏ rác đúng nơi quy định.	
6.Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt	- Tự rửa tay bằng xà phòng, tự lau mặt đánh rang - Tự thay quần áo khi ướt, bẩn - Tự cầm thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, không làm đổ thức ăn. **GD Kỹ Năng sống**: Kỹ năng mặc gấp quần áo	- HĐ ăn - HĐ mọi lúc mọi nơi - GD Kỹ Năng sống: Kỹ năng mặc gấp quần áo (giờ chơi hoạt động góc)
10.Trẻ thực hiện được đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh	**- Hô hấp: Hít vào, thở ra.** **- Tay:** + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). **- Lưng, bụng, lườn:** + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. **- Chân:** + Nhún chân. + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	- HĐ thể dục: đi chạy khởi động +.Động tác hô hấp, tay, chân, bụng, lườn, chân. - (Thể dục): tập bài tập phát triển chung

11. Trẻ kiểm soát được vận động : Đi, chạy	- Đi theo đường dích zắc(đổi hướng) theo vật chuẩn.	- HĐ Học (Thể dục) + Đi theo đường dích zắc(đổi hướng) theo vật chuẩn..
12. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động : Bước đi.	- Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m	- HĐ Học (Thể dục) + Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m
14. Trẻ phối hợp tay mắt trong vận động : tung, ném, bắt, chuyền.	- Tung bóng lên cao và bắt. - Đập và bắt bóng tại chỗ	- HĐ Học (Thể dục) + Tung bóng lên cao và bắt. + Đập và bắt bóng tại chỗ
2. Giáo dục phát triển nhận thức		
18. Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp sờ, ngửi, nếm ... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.	Chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể: + Các giác quan kỳ diệu + Cái miệng xinh + Đôi mắt bé yêu. + Cơ thể bé và các bạn. + Đôi bàn tay xinh. + Đôi chân thật đáng yêu.	- HĐ học: + KPKH: * Cơ thể bé và bạn. * Bé cần gì để lớn và khỏe mạnh. - Chơi, hoạt động ở các góc: góc khám phá
25.Trẻ nói được họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	- Bé tự giới thiệu về mình - Trò chuyện về một số đặc điểm để phân biệt bạn trai, bạn gái. - Sinh nhật hồng. - Bé lớn lên từng ngày. - Sở thích bạn trai, bạn gái. - Các hoạt động vui chơi của bé và các bạn.	- HĐ học: + KPKH: Bé tự giới thiệu về mình(trò chuyện theo phương pháp unit . - HĐ mọi lúc mọi nơi. - Chơi, hoạt động ở các góc: góc phân vai.
29.Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ.	* Lễ hội: - Ngày vui của bà, của mẹ 20/10.	Hoạt động học: Ngày vui của bà, của mẹ 20/10.
38. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	- Xác định phía phải, phía trái của bản thân - Xác định phái trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đồ vật so với bản thân trẻ.	- HĐ học: LQVT + Xác định phía phải, phía trái của bản thân + Xác định phái trên, phía dưới, phía trước, phía sau

	- Xác định phái trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đồ vật so với bản thân trẻ; so với bạn khác	của đồ vật so với bản thân trẻ. + Xác định phái trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đồ vật so với bản thân trẻ; so với bạn khác - HĐ mọi lúc mọi nới- hoạt động góc .
3.Giáo dục phát triển ngôn ngữ		
40.Trẻ thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp.	Lắng nghe, hiểu và thực hiện được 2, 3 yêu cầu	- HĐ góc: trẻ chơi phân loại đồ dùng ở góc học tập. - HĐ mọi lúc mọi nơi
47. Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc	* **Truyện:** - Gấu con bị sâu răng (Tạ thị Liên) - Cậu bé mũi dài	- HĐ học: +PTNN: truyện "Gấu con bị sâu răng" - HĐ Học: truyện "Cậu bé mũi dài"
49. Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.	• Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép: mời cô, mời bạn, cám ơn, xin lỗi - Nói với âm lượng vừa đủ, rõ ràng đẻ người nghe có thể hiểu được, phù hợp với tình huống giao tiếp - Điều chỉnh giọng nói , cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh khi được nhắc nhở	- HĐ mọi lúc mọi nơi _Hoạt động ăn .
50. Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	* **Thơ:** - Đôi mắt của em. - Phải là hai tay	- HĐ học: PTNN: Thơ "Đôi mắt của em" - HĐ chiều: làm quen bài thơ "Phải là hai tay"
52.Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	- Xem sách tranh và mô tả hành động nhân vật trong tranh.	- Chơi, HĐ ở góc đọc sách, xem tranh, kể chuyện theo tranh, mô tả hành động của nhân vật.
4. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
57. Trẻ chú ý nghe,	* **Nghe hát:** :	- HĐ học: Âm nhạc

thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc).	+ Bàn tay mẹ + Cho con + Ru con	* Nghe hát: : + Bàn tay mẹ + Cho con + Ru con - HĐ mọi lúc mọi nơi
59. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ	- Dạy hát: "Cái mũi" - Dạy vận động: "Múa cho mẹ xem" - Biểu diễn cuối chủ đề	- HĐ học: Âm nhạc + Dạy hát: "Cái mũi" + Dạy hát: Mời bạn ăn + Dạy vận động: "Múa cho mẹ xem" + Biểu diễn cuối chủ đề - HĐ chiều: làm quen, ôn luyện các bài hát trong chủ đề
61.Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	+ Tô màu vòng cổ + Vẽ, tô màu váy, áo	- HĐ học: Tạo hình: Tô màu vòng cổ - HĐ Học: Vẽ, tô màu váy, áo
62.Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục	+ Cắt dán các khuôn mặt biểu lộ cảm xúc + Cắt dán đôi tất	- HĐ chiều: thực hiện vở thủ công (cắt, dán đôi tất) - HĐ ở góc nghệ thuật: cắt, dán các khuôn mặt.
63.Trẻ biết làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	+ Nặn hình người + Nặn hình em bé tập thể dục + Nặn bánh: Hoạt động trải nghiệm làm bánh trôi .	- Chơi, HĐ ở các góc (góc nghệ thuật): nặn bánh, nặn hình người... +HD học :Làm bánh trôi ,
64.Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm.	+ Xếp hình người thân trong gia đình, xếp hình bé trai, bé gái + Xếp bàn, ghế…	- Chơi, hđ ở góc xây dựng: xây dựng, lắp ghép.
65.Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo	-Tạo hình người từ khăn, tạo hình khuôn mặt trên đá, đĩa CD, in bàn tay bàn chân,	- Chơi ngoài trời. + hoạt động góc

ra sản phẩm.		
66. Trẻ biết nhận xét, nói lên ý tưởng tạo hình của mình , biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình	• Nhận xét sản phẩm tạo hình, nói lên ý tưởng tạo hình của mình về màu sắc, hình dáng, đường nét • Đặt tên cho sản phẩm tạo hình	- lồng ghép trong hoạt động học : trưng bày, nhận xét sản phẩm, đặt tên cho sản phẩm tạo hình.
5 . Giáo dục phát triển tình cảm xã hội		
69.Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được	Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được	- HĐ học - HĐ mọi lúc mọi nơi
70.Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	Tự chọn các loại đồ chơi, trò chơi theo ý thích của mình.	- Chơi, HĐ ở các góc: tự chọn góc chơi, đồ chơi ở các góc. - HĐ ngoài trời: trẻ chơi theo nhóm, theo ý thích của mình.
71.Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	- Chơi, HĐ ở các góc. - HĐ mọi lúc mọi nơi
79. Bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn vệ sinh môi trường. - Tiết kiệm điện, nước - Bảo vệ chăm sóc con vật và cây cối	- HĐ mọi lúc mọi nơi+ Hoạt động rủa tay rửa mặt .
80.Trẻ biết tiết kiệm điện nước	Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.	- HĐ vệ sinh - HĐ mọi lúc mọi nơi

BGH duyệt

Nguyễn Thị Liên

Tổ chuyên môn

Tổ trưởng

Trần Thị Lệ Hà

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN

Thực hiện trong 4 tuần: Từ ngày 28/9 đến ngày 23/ 10/2026
Người thực hiện: Đàm Thị Thùy Linh – Lớp Nhỡ B

Mục Tiêu	Nội Dung	Hoạt Động
1.Giáo dục phát triển thể chất		
2. Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng), một số thực phẩm cùng nhóm (Thịt, cá, trứng... có nhiều đạm, rau quả chín có nhiều vitamin ....)	- HĐ ăn - Trò chuyện đầu giờ
3.Trẻ biết một số món ăn hằng ngày và lợi ích của chúng đối với sức khỏe.	-Một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Trứng rán, cá kho, thịt kho, tôm rim, rau có thể luộc, nấu canh.....gạo nấu cơm, nấu cháo - Biết ăn để cao lớn,khỏe mạnh thông minh,biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật(ỉa chảy, sâu rang, suy dinh dưỡng, béo phì…)	- HĐ ăn - HĐ học: KPKH: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh - HĐ mọi lúc mọi nơi
4. Trẻ có một số hành vi và thói quen trong ăn uống	*** Thói quen ăn uống:** - Mời mọi người trong gia đình khi ăn - Trong khi ăn nhai kỹ, ăn miếng nhỏ, không nói chuyện, chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách. - Uống nhiều nước lọc,không uống nước lã, không uống nhiều một lúc mà uống từng ít một	- HĐ ăn - HĐ mọi lúc mọi nơi - GD Kỹ Năng sống: Vệ sinh trước khi ăn cơm, sau khi đi vệ sinh, đi vệ sinh đúng nơi đúng chỗ.....

	trong nhiều lần - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau,ăn thêm rau. - Vệ sinh trước khi ăn cơm, sau khi đi vệ sinh, đi vệ sinh đúng nơi đúng chỗ..... - Bỏ rác đúng nơi quy định.	
6.Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt	- Tự rửa tay bằng xà phòng, tự lau mặt đánh rang - Tự thay quần áo khi ướt, bẩn - Tự cầm thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, không làm đổ thức ăn. **GD Kỹ Năng sống**: Kỹ năng mặc gấp quần áo	- HĐ ăn - HĐ mọi lúc mọi nơi - GD Kỹ Năng sống: Kỹ năng mặc gấp quần áo (giờ chơi hoạt động góc)
10.Trẻ thực hiện được đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh	- **Hô hấp: Hít vào, thở ra.** **- Tay:** + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). **- Lưng, bụng, lườn:** + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. **- Chân:** + Nhún chân. + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	- HĐ thể dục: đi chạy khởi động +.Động tác hô hấp, tay, chân, bụng, lườn, chân. - tập bài tập phát triển chung
11. Trẻ kiểm soát được vận động : Đi, chạy	- Đi theo đường dích zắc(đổi hướng) theo vật chuẩn. - Chạy chậm 60-80m	- HĐ Học (Thể dục) + Đi theo đường dích zắc(đổi hướng) theo vật chuẩn.. + Chạy chậm 60-80m

12. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động : Bước đi.	- Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m	- HĐ Học (Thể dục) + Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m
14. Trẻ phối hợp tay mắt trong vận động : tung, ném, bắt, chuyền.	- Tung bóng lên cao và bắt. - Đập và bắt bóng tại chỗ	- HĐ Học (Thể dục) + Tung bóng lên cao và bắt.
2. Giáo dục phát triển nhận thức		
18. Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp sờ, ngửi, nếm ... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.	Chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể: + Các giác quan kỳ diệu + Cái miệng xinh + Đôi mắt bé yêu. + Cơ thể bé và các bạn. + Đôi bàn tay xinh. + Đôi chân thật đáng yêu.	- HĐ học: + KPKH: * Cơ thể bé và bạn. * Bé cần gì để lớn và khỏe mạnh. - Chơi, hoạt động ở các góc: góc khám phá
25.Trẻ nói được họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	- Bé tự giới thiệu về mình - Trò chuyện về một số đặc điểm để phân biệt bạn trai, bạn gái. - Sinh nhật hồng. - Bé lớn lên từng ngày. - Sở thích bạn trai, bạn gái. - Các hoạt động vui chơi của bé và các bạn.	- HĐ học: + KPKH: Bé tự giới thiệu về mình - HĐ mọi lúc mọi nơi. - Chơi, hoạt động ở các góc: góc phân vai.
29.Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ.	* Lễ hội: - Ngày vui của bà, của mẹ 20/10.	Hoạt động học: Ngày vui của bà, của mẹ 20/10 trò chuyện theo pp unit
38. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	- Xác định phía phải, phía trái của bản thân - Xác định phái trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đồ vật so với bản thân trẻ. - Xác định phái trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đồ vật so với bản thân trẻ; so với bạn khác	- HĐ học: LQVT + Xác định phía phải, phía trái của bản thân + Xác định phái trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đồ vật so với bản thân trẻ. + Xác định phái trên, phía dưới, phía trước,

		phía sau của đồ vật so với bản thân trẻ; so với bạn khác - HĐ mọi lúc mọi nới
3.Giáo dục phát triển ngôn ngữ		
40.Trẻ thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp.	Lắng nghe, hiểu và thực hiện được 2, 3 yêu cầu	- HĐ học: LQVT - HĐ góc: trẻ chơi phân loại đồ dùng ở góc học tập. - HĐ mọi lúc mọi nơi
47. Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc	* **Truyện:** - Gấu con bị sâu răng (Tạ thị Liên) - Cậu bé mũi dài	- HĐ học: - HĐ Học: truyện "Cậu bé mũi dài" dạy theo sơ đồ tư duy mindmap
49. Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.	• Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép: mời cô, mời bạn, cám ơn, xin lỗi - Nói với âm lượng vừa đủ, rõ ràng đẻ người nghe có thể hiểu được, phù hợp với tình huống giao tiếp - Điều chỉnh giọng nói , cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh khi được nhắc nhở	- HĐ mọi lúc mọi nơi
50. Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	*** Thơ:** - Đôi mắt của em. - Phải là hai tay	- HĐ học: PTNN: Thơ "Đôi mắt của em" - HĐ chiều: làm quen bài thơ "Phải là hai tay"
52.Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	- Xem sách tranh và mô tả hành động nhân vật trong tranh.	- Chơi, HĐ ở góc đọc sách, xem tranh, kể chuyện theo tranh, mô tả hành động của nhân vật.
4. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
57. Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc).	*** Nghe hát:** : + Bàn tay mẹ + Cho con + Ru con	- HĐ học: Âm nhạc * Nghe hát: : + Bàn tay mẹ + Cho con + Ru con

		- HĐ mọi lúc mọi nơi
59. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ	- Dạy hát: "Cái mũi" - Dạy vận động: "Múa cho mẹ xem" - Biểu diễn cuối chủ đề	- HĐ học: Âm nhạc + Dạy hát: "Cái mũi" + Dạy hát: Mời bạn ăn + Dạy vận động: "Múa cho mẹ xem" + Biểu diễn cuối chủ đề - HĐ chiều: làm quen, ôn luyện các bài hát trong chủ đề
61.Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	+ Tô màu vòng cổ + Vẽ, tô màu váy, áo + Tô màu các bông hoa xinh để trang trí thiệp tặng mẹ.	- HĐ học: Tạo hình: Tô màu vòng cổ - HĐ Học: Vẽ, tô màu váy, áo - Hđ học: Làm thiệp tặng mẹ (Steam)
62.Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục	+ Cắt dán các khuôn mặt biểu lộ cảm xúc + Cắt dán đôi tất	- HĐ chiều: thực hiện vở thủ công (cắt, dán đôi tất) - HĐ ở góc nghệ thuật: cắt, dán các khuôn mặt.
63.Trẻ biết làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	+ Nặn hình người + Nặn hình em bé tập thể dục + Nặn bánh	- Chơi, HĐ ở các góc (góc nghệ thuật): nặn bánh, nặn hình người...
64.Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm.	+ Xếp hình người thân trong gia đình, xếp hình bé trai, bé gái + Xếp bàn, ghế…	- Chơi, hđ ở góc xây dựng: xây dựng, lắp ghép.
65.Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	-Tạo hình người từ khăn, tạo hình khuôn mặt trên đá, đĩa CD, in bàn tay bàn chân,	- Chơi ngoài trời.
66. Trẻ biết nhận xét, nói lên ý tưởng	• Nhận xét sản phẩm tạo hình, nói lên ý tưởng tạo hình của	- Lồng ghép trong hd học: trưng bày, nhận xét

tạo hình của mình , biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình	mình về màu sắc, hình dáng, đường nét • Đặt tên cho sản phẩm tạo hình	sản phẩm, đặt tên cho sản phẩm tạo hình.
5 . Giáo dục phát triển tình cảm xã hội		
69.Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được	Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được	- HĐ học - HĐ mọi lúc mọi nơi
70.Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	Tự chọn các loại đồ chơi, trò chơi theo ý thích của mình.	- Chơi, HĐ ở các góc: tự chọn góc chơi, đồ chơi ở các góc. - HĐ ngoài trời: trẻ chơi theo nhóm, theo ý thích của mình.
71.Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	- Chơi, HĐ ở các góc. - HĐ mọi lúc mọi nơi
79. Bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn vệ sinh môi trường. - Tiết kiệm điện, nước - Bảo vệ chăm sóc con vật và cây cối	- HĐ mọi lúc mọi nơi
80.Trẻ biết tiết kiệm điện nước	Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.	- HĐ vệ sinh - HĐ mọi lúc mọi nơi

BGH duyệt

Nguyễn Thị Liên

Tổ chuyên môn

Tổ trưởng

Trần Thị Lệ Hà

TRƯỜNG MẦM NON DIỄN CHÂU 1
Khối Mẫu Giáo Nhỡ - Trường chính

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN: Lớp Nhỡ C

Thực hiện trong 4 tuần: Từ ngày 28/09 đến ngày 23/10/2026

Mục Tiêu	Nội Dung	Hoạt Động
1.Giáo dục phát triển thể chất		
2. Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng), một số thực phẩm cùng nhóm (Thịt, cá, trứng... có nhiều đạm, rau quả chín có nhiều vitamin ....)	- HĐ ăn - HĐ học: KPKH: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh
3.Trẻ biết một số món ăn hằng ngày và lợi ích của chúng đối với sức khỏe.	-Một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Trứng rán, cá kho, thịt kho, tôm rim, rau có thể luộc, nấu canh.....gạo nấu cơm, nấu cháo - Biết ăn để cao lớn,khỏe mạnh thông minh,biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật(ỉa chảy, sâu rang, suy dinh dưỡng, béo phì…)	- HĐ ăn - HĐ học: KPKH: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh - HĐ mọi lúc mọi nơi
4. Trẻ có một số hành vi và thói quen trong ăn uống	*** Thói quen ăn uống:** - Mời mọi người trong gia đình khi ăn - Trong khi ăn nhai kỹ, ăn miếng nhỏ, không nói chuyện, chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	- HĐ ăn - HĐ mọi lúc mọi nơi - GD Kỹ Năng sống: Vệ sinh trước khi ăn cơm, sau khi đi vệ sinh, đi vệ sinh đúng nơi đúng

	- Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách. - Uống nhiều nước lọc,không uống nước lã, không uống nhiều một lúc mà uống từng ít một trong nhiều lần - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau,ăn thêm rau. - Vệ sinh trước khi ăn cơm, sau khi đi vệ sinh, đi vệ sinh đúng nơi đúng chỗ..... - Bỏ rác đúng nơi quy định.	chỗ.....
6.Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt	- Tự rửa tay bằng xà phòng, tự lau mặt đánh rang - Tự thay quần áo khi ướt, bẩn - Tự cầm thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, không làm đổ thức ăn. **GD Kỹ Năng sống**: Kỹ năng mặc gấp quần áo	- HĐ ăn - HĐ mọi lúc mọi nơi - Hoạt động học: **GD Kỹ Năng sống**: Kỹ năng mặc gấp quần áo
10.Trẻ thực hiện được đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh	- **Hô hấp: Hít vào, thở ra.** **- Tay:** + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). **- Lưng, bụng, lườn:** + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. **- Chân:** + Nhún chân.	- HĐ thể dục: đi chạy khởi động +.Động tác hô hấp, tay, chân, bụng, lườn, chân. - HĐ Học (Thể dục): tập bài tập phát triển chung

	+ Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	
11. Trẻ kiểm soát được vận động : Đi, chạy	- Đi theo đường dích zắc(đổi hướng) theo vật chuẩn.	- HĐ Học (Thể dục) + Đi theo đường dích zắc(đổi hướng) theo vật chuẩn..
13. Trẻ có các kỹ năng vận động cơ bản và phát triển các tố chất trong vận động: Bật nhảy, bò, trườn, trèo	- Bật xa 35 – 40cm.	- HĐ Học (Thể dục) + Bật xa 35 – 40cm.
14. Trẻ phối hợp tay mắt trong vận động : tung, ném, bắt, chuyền.	- Tung bóng lên cao và bắt. - Chuyền bắt bóng qua đầu, qua chân.	- HĐ Học (Thể dục) +Tung bóng lên cao và bắt. -Hoạt động giao lưu trò chơi: Chuyền bắt bóng qua đầu, qua chân.
2. Giáo dục phát triển nhận thức		
18. Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp sờ, ngửi, nếm ... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.	Chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể: + Các giác quan kỳ diệu + Cái miệng xinh + Đôi mắt bé yêu. + Cơ thể bé và các bạn. + Đôi bàn tay xinh. + Đôi chân thật đáng yêu.	-HĐ học: + KPKH: * Cơ thể bé và bạn. * Bé cần gì để lớn và khỏe mạnh. - Chơi, hoạt động ở các góc: góc khám phá

25.Trẻ nói được họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	-Bé tự giới thiệu về mình - Trò chuyện về một số đặc điểm để phân biệt bạn trai, bạn gái. - Sinh nhật hồng. - Bé lớn lên từng ngày. - Sở thích bạn trai, bạn gái. - Các hoạt động vui chơi của bé và các bạn.	-HĐ học:* Bé tự giới thiệu về mình - HĐ mọi lúc mọi nơi. - Chơi, hoạt động ở các góc: góc phân vai.
29.Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ.	* Lễ hội: - Ngày vui của bà, của mẹ 20/10.	Hoạt động học: Ngày vui của bà, của mẹ 20/10.
38. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.	- Xác định phía phải, phía trái của bản thân - Xác định phái trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đồ vật so với bản thân trẻ. - Xác định phái trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đồ vật so với bản thân trẻ; so với bạn khác	-HĐ học: LQVT + Xác định phía phải, phía trái của bản thân +Xác định phái trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đồ vật so với bản thân trẻ. + Xác định phái trên, phía dưới, phía trước, phía sau của đồ vật so với bản thân trẻ; so với bạn khác - HĐ mọi lúc mọi nới
3.Giáo dục phát triển ngôn ngữ		
40.Trẻ thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp.	Lắng nghe, hiểu và thực hiện được 2, 3 yêu cầu	- HĐ học: LQVT - HĐ góc: trẻ chơi phân loại

		đồ dùng ở góc học tập. - HĐ mọi lúc mọi nơi
47.Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc	* **Truyện:** - Gấu con bị sâu răng (Tạ thị Liên) - Cậu bé mũi dài	- HĐ học: +PTNN: truyện "Gấu con bị sâu răng" - HĐ chiều: làm quen truyện "Cậu bé mũi dài"
49. Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép: mời cô, mời bạn, cám ơn, xin lỗi - Nói với âm lượng vừa đủ, rõ ràng đẻ người nghe có thể hiểu được, phù hợp với tình huống giao tiếp - Điều chỉnh giọng nói , cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh khi được nhắc nhở	-HĐ mọi lúc mọi nơi
50. Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	* **Thơ:** Đôi tay của bé, Mắt để làm gì (Phạm Hổ) , Miệng xinh(Phạm Hổ); Cái lưỡi(Lê Thị Mỹ Phương);	- HĐ học: PTNN: +Thơ "Đôi mắt của em" +Cái lưỡi(Lê Thị Mỹ Phương) - HĐ chiều: Mắt để làm gì (Phạm Hổ) , Miệng xinh (Phạm Hổ);
52.Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	- Xem sách tranh và mô tả hành động nhân vật trong tranh.	- Chơi, HĐ ở góc đọc sách, xem tranh, kể chuyện theo tranh, mô tả hành động của nhân vật.
4. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		

57. Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc).	*** Nghe hát:** : + Bàn tay mẹ + Cho con + Ru con	- HĐ học: Âm nhạc * Nghe hát: : + Bàn tay mẹ + Cho con - HĐ mọi lúc mọi nơi
59. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ	- Dạy hát: "Mời bạn ăn" - vận động: "Múa cho mẹ xem"	- HĐ học: Âm nhạc + Dạy hát: "Mời bạn ăn" + vận động: "Múa cho mẹ xem" - HĐ chiều: làm quen, ôn luyện các bài hát trong chủ để
61.Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	+ Tô màu chiếc vòng cổ + Trang trí áo bé trai,váy bé gái.	- HĐ học: Tạo hình: + Tô màu chiếc vòng cổ + Trang trí áo bé trai,váy bé gái.
62.Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục	+ Cắt dán các khuôn mặt biểu lộ cảm xúc + Cắt dán đôi tất	- HĐ học: thực hiện vở thủ công (cắt, dán đôi tất) - HĐ ở góc nghệ thuật: cắt, dán các khuôn mặt.
63.Trẻ biết làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	+ Nặn hình người + Nặn hình em bé tập thể dục + Nặn bánh + làm bánh trôi	- Chơi, HĐ ở các góc (góc nghệ thuật): nặn bánh, nặn hình người...
64.Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm.	+ Xếp hình người thân trong gia đình, xếp hình bé trai, bé gái	- Chơi, hđ ở góc xây dựng: xây dựng, lắp ghép.

	+ Xếp bàn, ghế…	
65.Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	-Tạo hình người từ khăn, tạo hình khuôn mặt trên đá, đĩa CD. - Ứng dụng Steam: Làm quà tặng bạn - Ứng dụng steam: In hình bàn tay, bàn chân - Làm quà tặng bà, mẹ, cô giáo ngày 20/10 (Thí nghiệm đổi màu cánh hoa, thiết kế kẹp tóc, dây buộc tóc)	- HĐ học: Làm quà tặng bà, mẹ, cô giáo ngày 20/10 - Chơi ngoài trời.
66. Trẻ biết nhận xét, nói lên ý tưởng tạo hình của mình , biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình	- Nhận xét sản phẩm tạo hình, nói lên ý tưởng tạo hình của mình về màu sắc, hình dáng, đường nét - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình	- HĐ học: + Tạo hình: trưng bày, nhận xét sản phẩm, đặt tên cho sản phẩm tạo hình.
5 . Giáo dục phát triển tình cảm xã hội		
69.Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được	Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được	- HĐ học - HĐ mọi lúc mọi nơi
72.Trẻ biết nhận biết và biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh..	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh - Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình. ***- KNS: Trẻ học cách vượt qua cảm giác giác tức giận và khó***	- HĐ học - HĐ mọi lúc mọi nơi

	chịu	

BGH duyệt

Nguyễn Thị Liên

Tổ chuyên môn

Tổ phó

Nguyễn Thị Hồng